TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 26/02/2020
"V/v tranh chấp HNGĐ – Xin ly hôn, nuôi con,"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mai Hương,
2. Ông Phạm Phước Tâm.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 607/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp HNGĐ - Xin ly hôn, nuôi con,"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX - ST ngày 30 tháng 01 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/02/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Hồng T**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp A, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh **Đặng Văn G**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Tươi có mặt, anh Giàu vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hồng T trình bày:***

- Về hôn nhân: Chị T và anh G cưới nhau vào tháng 11/2017, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã S, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, cấp ngày 16/10/2018. Sau khi về chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc được hơn tháng. Chị T làm thuê, anh G làm phụ hồ, sau một tháng cưới, anh G không chí thú làm ăn,

ngày nào cũng uống rượu bê tha còn bạo hành với chị T. Nhiều lần giận nhau chị T bỏ về nhà mẹ ruột ở có khi vài bữa, khi nữa tháng anh G năn nỉ hứa sẽ lo làm ăn nên chị T quay về. Tháng 7/2019, vợ chồng cùng về chăm sóc mẹ và em trai chị T bệnh, nhưng anh G chỉ lo ngủ, cầm điện thoại chơi và đi uống rượu. Vì vậy, chị T kêu anh G về nhà chồng ở, chờ mẹ chị T khỏe lại vợ chồng tính sau. Chị T và anh G xa nhau từ tháng 7/2019 đến nay. Từ ngày xa nhau anh G không đến thăm hỏi và không liên lạc với chị G. Gần đây, chị T thấy anh G chở người phụ nữ khác tình tứ ngoài đường. Anh G không có trách nhiệm, vì những lý do trên chị T không thể chung sống với anh G được nữa.

Nay chị Huỳnh Thị Hồng T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn G.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

*** Đối với bị đơn là anh Đặng Văn G** đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng đều không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không tham gia các phiên hòa giải, phiên tòa xét xử.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:

+ Giấy chứng nhận kết hôn tên Huỳnh Thị Hồng T – Đặng Văn G (Bản chính);

+ Giấy CMND, sổ hộ khẩu (Bản photo chứng thực);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Anh Đặng Văn G là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ tại Ấp B, xã S, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- Về hôn nhân: Xét thấy Chị T và anh G tổ chức đám cưới vào năm 2017, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã S, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/10/2018. Trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong gia đình làm cho vợ chồng không còn hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cự cãi. Xét thấy hôn nhân giữa chị T và anh G là hợp pháp, chị T yêu cầu xin ly hôn là có căn cứ, bởi vì: mâu thuẫn giữa chị T và anh G đã trầm trọng, không ai quan tâm nhau, chị và anh G đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian sống xa nhau, chị và anh G không có ý hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện nay, cả hai người có cuộc sống riêng, điều này cho thấy hôn nhân giữa hai người không

đạt được mục đích, đời sống chung không thể kéo dài. Nay, chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh G, xét thấy là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Án phí: Chị Huỳnh Thị Hồng T chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

** Căn cứ vào Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Hồng T.

1. Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hồng T được ly hôn với anh Đặng Văn G.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Hồng T phải chịu 300.000đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003646 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng anh Đặng Văn G được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án tỉnh.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

.